

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST.

Ngày: 15/3/2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Sương.

Ông Trương Duy Cảnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo: Lê Quốc Đ (tên gọi khác: T), sinh ngày 28 tháng 4 năm 1994 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đoàn K, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Tạ Thị Hoài N; tiền án: 0, tiền sự: 0. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt.

**- Bị hại:** Anh Mai Văn T, sinh năm 1989. (Vắng mặt; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đăk R, xã Hòa B, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

**- Nguyên đơn dân sự:** Anh Cao Anh V, sinh năm 1977. (Vắng mặt; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, phường Lê L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Tạ Thị Hoài N, sinh năm 1971. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Cáp Thành Đ, sinh năm 1998. (Vắng mặt).

2/ Ông Hồ Quốc Q, sinh năm 1969. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Đoàn K, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 14/6/2018, bị cáo Lê Quốc Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Novo LX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 64H9-0681 chở phía sau anh Cáp Thành Đ đi trên đường tỉnh lộ 671 (hướng từ xã Đoàn K đến xã YaC, thành phố Kon T). Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 6, xã Đoàn K, thành phố Kon T thì gặp xe ô tô biển kiểm soát 82K-5412 do anh Mai Văn T điều khiển chở theo ông Hồ Quốc Q đi lần đường và ngược chiều. Do điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, gặp tình huống bất ngờ nên bị cáo Lê Quốc Đ đã thắng gấp dẫn đến bị ngã xe. Bực tức nên bị cáo Lê Quốc Đ chặn xe ô tô lại và yêu cầu anh T xuống xe nói chuyện. Tuy nhiên, anh T không xuống xe. Lúc này, bị cáo Đ liền mở cửa phía bên tài xế xe ô tô đập mạnh nên làm 01 cờ lê trên xe ô tô rơi xuống đất. Bị cáo Đ cầm lấy cờ lê, đập vào xe ô tô, làm hư hỏng một số bộ phận của xe ô tô. Sau đó, anh Cáp Thành Đ điều khiển xe mô tô chở bị cáo Đ đi về hướng xã YaC, thành phố Kon T. Anh Mai Văn T đã làm đơn trình báo cơ quan công an. Đến ngày 31/10/2018, bị cáo Đ đã đến Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá số 30/ĐG-TS ngày 23/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum thể hiện: Tổng giá trị thiệt hại gồm 01 kính chắn gió cửa bên tài của xe, 01 tốp bi cửa bên tài của xe; 01 ga lăng trước của xe; 02 bản lề cửa bên tài của xe; 01 đèn xi nhanh của xe, 01 đèn mi mắt của xe, 01 ron kính cửa xe của ô tô tải ben, biển kiểm soát 82K-5412, nhãn hiệu Chiến Thắng là **7.140.120 đồng** (*Bảy triệu, một trăm bốn mươi nghìn, một trăm hai mươi đồng*).

Cáo trạng số 18/CT-VKSTPKT ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon truy tố bị cáo Lê Quốc Đ về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Quốc Đ như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, h, i, s khoản

1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách nhân đôi thời gian chấp hành hình phạt. Bên cạnh đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 14/6/2018, bị cáo Lê Quốc Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64H9-0681 chở phía sau anh Cáp Thành Đ đi trên đường tỉnh lộ 671 (hướng từ xã Đoàn K đến xã YaC, thành phố Kon T). Khi đến đoạn đường thuộc thôn 6, xã Đoàn K, thành phố Kon T thì xảy ra va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 82K-5412 do anh Mai Văn T điều khiển chở theo ông Hồ Quốc Q đi hướng ngược chiều. Hậu quả khiến bị cáo Đ bị ngã xe. Bị cáo bức tức nên đã chặn xe ô tô lại và yêu cầu anh T xuống xe. Do anh T không xuống nên bị cáo đã mở cửa phía bên tài xế, đập mạnh làm 01 cờ lê rơi xuống đất. Bị cáo sử dụng chiếc cờ lê này để đập vào xe ô tô, làm hư hỏng một số bộ phận của xe có tổng giá trị thiệt hại là 7.140.120 đồng (*Bảy triệu, một trăm bốn mươi nghìn, một trăm hai mươi đồng*).

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Quốc Đ đã phạm vào tội “*cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thuộc trường hợp “*cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 18/CT-VKSTPKT ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Lê Quốc Đ là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Tính đến thời điểm trước khi phạm tội, bị cáo Lê Quốc Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản thiệt hại không lớn. Bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Tạ Thị Hoài N bồi thường cho chủ xe là anh Cao Anh V số tiền 11.000.000 đồng. Anh V cũng có đơn bãi nại đối với bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s, h, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo Lê Quốc Đ khi lượng hình.

[6] Từ những phân tích trên, thấy rằng, bị cáo Lê Quốc Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt. Đồng thời, thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Ngoài ra, trong vụ án này còn có anh Cáp Thành Đ là người ngồi phía sau xe mô tô của bị cáo Lê Quốc Đ. Tuy nhiên, sau khi xảy ra va chạm với xe ô tô do bị hại Mai Văn T điều khiển thì anh Cáp Thành Đ không tham gia đập phá xe ô tô. Do đó, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Tạ Thị Hoài N đã bồi thường cho anh Cao Anh V số tiền 11.000.000 đồng. Anh V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị N không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

Đối với anh Cao Anh V đã sửa chữa xe ô tô hết số tiền tổng cộng là 10.351.000 đồng. Số tiền chênh lệch bồi thường là 11.000.000 đồng - 10.351.000 đồng = 649.000 đồng, chị N không yêu cầu anh V hoàn trả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bị hại anh Mai Văn T cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng:

Đối với 01 cờ lê, trên thân cờ lê có in dòng chữ “Z HONG CONG BRAND” (đã qua sử dụng) là phụ tùng mà bị hại anh Mai Văn T sử dụng để sửa chữa xe.

Bị cáo đã sử dụng chiếc cò lê này để đập phá xe ô tô biển kiểm soát 82K-5412. Do đó, cần trả lại cho anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Novo LX, màu trắng đen, biển kiểm soát 64H9-0681 là tài sản thuộc sở hữu của anh Đặng Hiền P. Bị cáo Đ đã mượn xe mô tô của anh Phúc đi mua đồ nhậu. Anh P hoàn toàn không biết việc bị cáo Đ sử dụng chiếc xe này, xảy ra va chạm với xe ô tô và thực hiện hành vi đập phá xe ô tô. Hiện nay, anh P không có mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum không thu giữ được chiếc xe này và chưa đủ cơ sở để xử lý. Do đó, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum sẽ tiếp tục điều tra, có cơ sở sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 178, các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Lê Quốc Đ** (tên gọi khác: T) phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi bốn)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/3/2019).

Giao bị cáo Lê Quốc Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đoàn K, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Quốc Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án này và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

**Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho anh Mai Văn T 01 cờ lê, trên thân cờ lê có in dòng chữ “Z HONG CONG BRAND” (đã qua sử dụng), theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/02/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

**Về án phí:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/3/2019), bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại và nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Cơ quan CSĐT CA TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Toàn**